

BỘ NGOẠI GIAO**BỘ NGOẠI GIAO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1801/2008/QĐ-BNG

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện hình thức khen thưởng
Bằng khen của Bộ trưởng Ngoại giao****BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO**

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thi đua khen thưởng;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Ngoại giao,

hình thức khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Ngoại giao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế các văn bản quy định trước đây về khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Cục trưởng Cục Quản trị Tài vụ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Thủ trưởng các Cơ quan đại diện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn thực hiện

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

Phạm Bình Minh

QUY ĐỊNH**hướng dẫn thực hiện hình thức khen thưởng****Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 1801/2008/QĐ-BNG
ngày 17 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao)*

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này áp dụng đối với việc xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Ngoại giao cho cá nhân, tập thể có thành tích đóng góp nổi bật vào các hoạt động đối ngoại của Nhà nước Việt Nam, góp phần tăng cường quan hệ chính trị, kinh tế và văn hóa với các nước, nâng cao hình ảnh, uy tín, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế và tăng cường đoàn kết dân tộc, vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Quy định này nhằm hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật thi đua - Khen thưởng và các văn bản liên quan đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cá nhân, tập thể sau đây:

1. Cá nhân, tập thể thuộc Bộ Ngoại giao bao gồm cá nhân, tập thể, các Cơ

quan đại diện nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi là Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài) do Bộ Ngoại giao quản lý.

2. Cá nhân, tập thể không thuộc Bộ Ngoại giao bao gồm các cá nhân, tập thể thuộc các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội ở Trung ương và địa phương (sau đây được gọi là cá nhân, tập thể thuộc cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương) và cá nhân không thuộc các cơ quan, tổ chức nêu trên.

3. Cá nhân, tập thể người Việt Nam ở nước ngoài.

4. Cá nhân, tập thể người nước ngoài làm việc và cư trú tại Việt Nam.

5. Cá nhân, tập thể người nước ngoài không làm việc và cư trú tại Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng

1. Thực hiện khen thưởng theo nguyên tắc chính xác, công khai, công bằng và kịp thời.

2. Việc khen thưởng đảm bảo tinh thần

đoàn kết và hợp tác trên cơ sở động viên tinh thần và khuyến khích vật chất.

3. Trong một năm chỉ khen thưởng 1 lần cho 1 đối tượng.

Điều 4. Hình thức và thời điểm xét tặng

1. Hình thức khen thưởng thường xuyên được tiến hành vào các thời điểm sau:

a) Thời điểm tổng kết công tác năm, ngày thành lập Ngành và Hội nghị Ngoại giao được áp dụng đối với cá nhân, tập thể thuộc Bộ Ngoại giao;

b) Thời điểm tổ chức Hội nghị Ngoại vụ địa phương, ngày kỷ niệm thành lập ngành được áp dụng đối với cá nhân, tập thể không thuộc Bộ Ngoại giao;

c) Thời điểm tổng kết công tác thi đua hàng năm của Cơ quan Đại diện Việt Nam ở nước ngoài hoặc vào dịp Quốc khánh 2/9 được áp dụng đối với cá nhân, tập thể người Việt Nam ở nước ngoài hoặc cá nhân, tập thể người nước ngoài không làm việc và cư trú tại Việt Nam;

d) Thời điểm kết thúc giai đoạn công tác tại Việt Nam đối với cá nhân, tập thể người nước ngoài làm việc và cư trú tại Việt Nam.

2. Hình thức khen thưởng đột xuất được áp dụng cho tất cả các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này, được tiến

hành sau các đợt công tác lớn, hay các đợt thi đua ngắn ngày.

Chương II TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 5. Tiêu chuẩn khen thưởng cho các cá nhân

1. Cá nhân thuộc Bộ Ngoại giao đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

a) Hai năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có những thành tích xuất sắc trong một lĩnh vực công tác cụ thể hoặc trong một đợt công tác lớn của Bộ.

2. Cá nhân không thuộc Bộ Ngoại giao đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

a) Có những đóng góp xuất sắc vào thành tích đối ngoại của ngành Ngoại giao với thời gian công tác trong lĩnh vực đối ngoại từ 5 năm trở lên;

b) Có những thành tích xuất sắc trong một đợt công tác đối ngoại lớn của ngành Ngoại giao;

c) Cá nhân thuộc Cơ quan Ngoại vụ địa phương có 3 năm liên tục đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu và có quan hệ công tác thường xuyên gắn bó với Bộ Ngoại giao.

3. Cá nhân người Việt Nam định cư ở nước ngoài đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

a) Có những đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Việt Nam và nước sở tại hoặc hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước sở tại;

b) Có những đóng góp xuất sắc vào việc xây dựng và đoàn kết hoặc vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc.

4. Cá nhân người nước ngoài đạt được một trong những tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam và có những đóng góp xuất sắc trong lĩnh vực phụ trách, góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị với Việt Nam;

b) Có những đóng góp xuất sắc và cụ thể vào việc tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị với Việt Nam, đặc biệt quan tâm và hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước sở tại;

c) Có những đóng góp xuất sắc trong việc tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Bộ Ngoại giao Việt Nam và Bộ Ngoại giao của cá nhân người nước ngoài đó.

Điều 6. Tiêu chuẩn khen thưởng cho các tập thể

1. Tập thể thuộc Bộ Ngoại giao đạt một trong những thành tích sau:

a) Hai năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động Xuất sắc”;

b) Có những thành tích xuất sắc trong một lĩnh vực công tác cụ thể hoặc trong một đợt công tác lớn của Bộ Ngoại giao.

2. Tập thể không thuộc Bộ Ngoại giao đạt một trong những thành tích sau:

a) Có những đóng góp xuất sắc vào thành tích đối ngoại của ngành Ngoại giao với thời gian hoạt động liên tục từ 5 năm trở lên;

b) Có những đóng góp xuất sắc trong một đợt công tác đối ngoại lớn của ngành Ngoại giao;

c) Cơ quan Ngoại vụ địa phương 2 năm liên tục đạt những thành tích xuất sắc và có quan hệ công tác thường xuyên gắn bó với Bộ Ngoại giao.

3. Tập thể người Việt Nam ở nước ngoài đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

a) Có những đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước và phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Việt Nam với nước sở tại;

b) Có những đóng góp xuất sắc vào việc xây dựng và đoàn kết cộng đồng

người Việt Nam ở nước sở tại hoặc trong việc vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc.

Ngoài các tiêu chuẩn trên, tập thể đó phải là hội, đoàn có đăng ký và được phép hoạt động theo pháp luật nước sở tại, thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động với Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

4. Tập thể người nước ngoài đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

a) Có những đóng góp xuất sắc và cụ thể vào việc tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị với Việt Nam, đặc biệt quan tâm và hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước sở tại;

b) Có những đóng góp xuất sắc và cụ thể trong việc tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Bộ Ngoại giao Việt Nam và Bộ Ngoại giao của tập thể người nước ngoài đó.

Chương III

QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

Điều 7. Quy trình khen thưởng đối với cá nhân, tập thể thuộc Bộ Ngoại giao

1. Căn cứ vào thành tích của các cá nhân, tập thể, các đơn vị thuộc Bộ Ngoại

giao lập hồ sơ theo quy định tại Điều 12 của Quy định này gửi về Văn phòng Bộ Ngoại giao.

2. Văn phòng Bộ Ngoại giao tổng hợp, kiểm tra hồ sơ trình Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ.

3. Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Ngoại giao xem xét và cho ý kiến. Ý kiến của Hội đồng là cơ sở để Bộ trưởng Bộ Ngoại giao xem xét, quyết định tặng Bằng khen.

4. Sau khi có ý kiến của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Ngoại giao, Văn phòng Bộ Ngoại giao trình Lãnh đạo Bộ xem xét trước khi trình Bộ trưởng quyết định.

5. Văn phòng Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục cần thiết để trao quyết định tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao. Trong trường hợp đặc biệt, có thể ủy quyền cho Thủ trưởng đơn vị liên quan, Người đứng đầu Cơ quan đại diện tổ chức lễ trao tặng Bằng khen.

Điều 8. Quy trình khen thưởng đối với cá nhân, tập thể thuộc cơ quan, tổ chức ở Trung ương, địa phương và các cá nhân khác

1. Đối với cá nhân, tập thể thuộc cơ quan, tổ chức ở Trung ương:

a) Căn cứ vào thành tích của các cá nhân và tập thể trực thuộc, cơ quan, tổ chức ở Trung ương lập hồ sơ kèm theo văn bản kiến nghị khen thưởng gửi Bộ Ngoại giao theo quy định tại Điều 12 của Quy định này;

b) Sau khi kiểm tra hồ sơ theo quy định của Khoản 2 Điều 7 Quy định này, Văn phòng Bộ Ngoại giao sẽ gửi hồ sơ đó đến các đơn vị liên quan để lấy ý kiến thẩm tra;

c) Các đơn vị nhận hồ sơ có trách nhiệm kịp thời cho ý kiến thẩm tra bằng văn bản và gửi về Văn phòng Bộ Ngoại giao để tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Bộ Ngoại giao;

d) Trình tự tiếp theo xét tặng Bằng khen tại Điều này được thực hiện theo quy định của các khoản từ 3 đến 5 Điều 7 Quy định này.

2. Đối với cá nhân, tập thể thuộc cơ quan, tổ chức ở địa phương

a) Căn cứ vào thành tích của các cá nhân, tập thể trực thuộc, cơ quan, tổ chức ở địa phương hoặc cơ quan Ngoại vụ địa phương lập hồ sơ kèm theo văn bản kiến nghị khen thưởng của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố gửi Bộ Ngoại giao theo quy định tại Điều 12 của Quy định này;

b) Sau khi kiểm tra hồ sơ theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 của Quy định này, Văn phòng Bộ Ngoại giao sẽ gửi hồ sơ cho các đơn vị liên quan để lấy ý kiến thẩm tra;

c) Các đơn vị được gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm tra có trách nhiệm kịp thời cho ý kiến thẩm tra bằng văn bản và gửi về Văn phòng Bộ Ngoại giao để tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Bộ Ngoại giao;

d) Trình tự tiếp theo xét tặng Bằng khen tại Điều này được thực hiện theo các quy định từ khoản 3 đến khoản 5 Điều 7 của Quy định này.

3. Đối với các cá nhân khác

a) Căn cứ vào thành tích của cá nhân đơn vị có liên quan thuộc Bộ Ngoại giao lập hồ sơ theo quy định tại Mục a, b, c Khoản 5 Điều 12 của Quy định này gửi về Văn phòng Bộ Ngoại giao;

b) Trình tự tiếp theo được thực hiện theo các quy định từ khoản 2 đến khoản 5 Điều 7 của Quy định này.

Điều 9. Quy trình khen thưởng đối với cá nhân, tập thể người Việt Nam ở nước ngoài

1. Căn cứ vào thành tích của cá nhân, tập thể người Việt Nam ở nước ngoài, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài lập hồ sơ kèm theo văn bản kiến nghị khen

thường gửi Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài theo quy định tại Điều 12 của Quy định này.

2. Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài tổng hợp kiểm tra hồ sơ và kịp thời cho ý kiến thẩm tra bằng văn bản, sau đó gửi Văn phòng Bộ Ngoại giao để tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Bộ Ngoại giao.

3. Trình tự tiếp theo xét tặng Bằng khen tại Điều này được thực hiện theo các quy định từ khoản 3 đến khoản 5 Điều 7 Quy định này.

Điều 10. Quy trình khen thưởng đối với cá nhân, tập thể người nước ngoài làm việc và cư trú tại Việt Nam

1. Căn cứ vào thành tích của cá nhân, tập thể người nước ngoài làm việc và cư trú tại Việt Nam, đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao trực tiếp phụ trách, theo dõi lập hồ sơ kèm theo văn bản kiến nghị khen thưởng gửi Văn phòng Bộ Ngoại giao theo quy định tại Điều 12 của Quy định này.

2. Trình tự tiếp theo xét tặng Bằng khen tại Điều này được thực hiện theo các quy định từ khoản 2 đến khoản 5 Điều 7 của Quy định này.

Điều 11. Quy trình khen thưởng đối với cá nhân, tập thể người nước ngoài không làm việc và cư trú trên lãnh thổ Việt Nam

1. Căn cứ vào thành tích của cá nhân, tập thể người nước ngoài, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài lập hồ sơ kèm theo văn bản kiến nghị khen thưởng gửi Văn phòng Bộ Ngoại giao theo quy định tại Điều 12 của Quy định này.

2. Văn phòng Bộ Ngoại giao tổng hợp, kiểm tra hồ sơ, sau đó gửi Vụ khu vực có liên quan của Bộ Ngoại giao cho ý kiến thẩm tra.

3. Vụ khu vực của Bộ Ngoại giao có trách nhiệm kịp thời cho ý kiến thẩm tra bằng văn bản và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Bộ Ngoại giao.

4. Trình tự tiếp theo xét tặng Bằng khen tại Điều này được thực hiện theo các quy định từ khoản 3 đến khoản 5 Điều 7 của Quy định này.

5. Trong trường hợp không có Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại, Vụ Khu vực có liên quan thuộc Bộ Ngoại giao lập hồ sơ gửi Văn phòng Bộ Ngoại giao kèm theo văn bản kiến nghị khen thưởng theo quy định tại Điều 12 của Quy định này.

Điều 12. Hồ sơ khen thưởng

1. Hồ sơ khen thưởng đối với cá nhân, tập thể thuộc Bộ Ngoại giao gồm:

a) Báo cáo thành tích của cá nhân và tập thể được kiến nghị khen thưởng;

b) Biên bản họp đơn vị đánh giá thành tích của cá nhân, tập thể;

c) Văn bản kiến nghị khen thưởng có chữ ký của Thủ trưởng đơn vị;

d) Ý kiến của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Ngoại giao;

đ) Tờ trình Lãnh đạo Bộ của Văn phòng Bộ Ngoại giao.

2. Hồ sơ khen thưởng đối với cá nhân, tập thể không thuộc Bộ Ngoại giao gồm:

a) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được kiến nghị khen thưởng;

b) Văn bản kiến nghị khen thưởng của Cơ quan, tổ chức liên quan;

c) Văn bản thẩm tra của đơn vị có liên quan thuộc Bộ Ngoại giao;

d) Ý kiến của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Bộ Ngoại giao;

đ) Tờ trình Lãnh đạo Bộ của Văn phòng Bộ Ngoại giao.

3. Hồ sơ khen thưởng đối với cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài, gồm:

a) Tiểu sử tóm tắt và thành tích của cá nhân, tập thể người Việt Nam ở nước ngoài có xác nhận của Hội người Việt Nam ở nước sở tại (nếu có);

b) Kiến nghị khen thưởng của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;

c) Ý kiến của Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Bộ Ngoại giao;

d) Tờ trình Lãnh đạo Bộ của Văn phòng Bộ Ngoại giao.

4. Hồ sơ khen thưởng đối với cá nhân, tập thể người nước ngoài, gồm:

a) Tiểu sử tóm tắt và thành tích của cá nhân, tập thể được kiến nghị khen thưởng;

b) Kiến nghị khen thưởng của đơn vị chủ quản của Bộ Ngoại giao hoặc của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;

c) Ý kiến của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Bộ Ngoại giao;

d) Tờ trình Lãnh đạo Bộ của Văn phòng Bộ Ngoại giao.

5. Hồ sơ khen thưởng đối với cá nhân khác

a) Báo cáo thành tích của cá nhân;

b) Văn bản kiến nghị khen thưởng của đơn vị có liên quan thuộc Bộ Ngoại giao;

c) Xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã đối với cá nhân và gia đình cá nhân đó trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước;

d) Ý kiến của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Ngoại giao;

đ) Tờ trình Lãnh đạo Bộ của Văn phòng Bộ Ngoại giao.

6. Hồ sơ khen thưởng gồm 01 bộ (bản chính) gửi về Văn phòng Bộ Ngoại giao. Nếu là tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt.

Chương IV

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chế độ khen thưởng

Chế độ khen thưởng vật chất và các quyền lợi khác chỉ áp dụng đối với tập thể, cá nhân thuộc Bộ Ngoại giao theo quy định tại Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng và quy định khác của Bộ Ngoại giao.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế những văn bản quy định trước đây về khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Cục trưởng Cục Quản trị Tài vụ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Người đứng đầu các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc, các đơn vị đề xuất với Lãnh đạo Bộ Ngoại giao những kiến nghị để kịp thời có những sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp./.